

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-CCHC&VTLT  
V/v công khai kết quả Chỉ số cải  
cách hành chính tháng 4 năm  
2026 của các sở, ngành,  
địa phương

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác cải cách hành chính đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác cải cách hành chính đối với UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 2223/QĐ-HĐTĐ ngày 04/02/2026 của Hội đồng thẩm định, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính tỉnh về ban hành Quy chế đánh giá Chỉ số cải cách hành chính hằng tháng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Báo cáo số 153/BC-TGVHĐTĐ ngày 13/5/2026 của Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính tỉnh. Sở Nội vụ công khai kết quả Chỉ số cải cách hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2026, như sau:

**1. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Quản lý các khu công nghiệp (15 đơn vị)**

**a) Nhóm 1:** Nhóm các cơ quan thực hiện đánh giá, xếp loại và xếp hạng chung (14/15 đơn vị)

Chỉ số cải cách hành chính trung bình các sở, ngành tháng 4 năm 2026 đạt 87,21%; chỉ số cao nhất là 92,36% và thấp nhất là 82,06%; trong đó: Có 14/14 đơn vị có chỉ số đạt từ 80% đến dưới 100%, đạt tỷ lệ 100%.

**b) Nhóm 2:** Nhóm các cơ quan thực hiện đánh giá, xếp loại nhưng không xếp hạng (01/15 đơn vị)

TT	Đơn vị	Điểm chuẩn tối đa	Điểm đạt được	Chỉ số
1	Thanh tra tỉnh	66,00	58,00	87,88%

\* **Kết quả xếp loại chung các sở, ngành:** 15/15 đơn vị có chỉ số đạt từ 80% đến dưới 100%.

### **2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

**Kết quả:** Chỉ số cải cách hành chính trung bình các địa phương tháng 4 năm 2026 đạt 81,46%; chỉ số cao nhất là 92,35% và thấp nhất là 9,88%. Trong đó:

- Có 87/124 địa phương có chỉ số đạt từ 80% đến dưới 100%, chiếm tỷ lệ 70,16%;
- Có 35/124 địa phương có chỉ số đạt từ 65% đến dưới 80%, chiếm tỷ lệ 28,23%.
- Có 01/124 địa phương có chỉ số đạt từ 50% đến dưới 65%, chiếm tỷ lệ 0,81%.
- Có 01/124 địa phương có chỉ số đạt dưới 50%, chiếm tỷ lệ 0,81%.

**(Kết quả Chỉ số cải cách hành chính tháng 4 năm 2026 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Tại Phụ lục đính kèm).**

### **3. Đề xuất, kiến nghị**

a) Căn cứ kết quả đánh giá tháng 4/2026, các sở, ngành, địa phương thực hiện rà soát các nội dung tiêu chí, tiêu chí thành phần qua đã triển khai nhưng chưa đạt hoặc đạt điểm thấp hơn điểm chuẩn để đề ra các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục trong tháng 5/2026 và những tháng tiếp theo.

b) Tiếp tục đôn đốc, triển khai đảm bảo chất lượng và tiến độ các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính và các văn bản liên quan đến công tác cải cách hành chính của đơn vị, trọng tâm là các nhiệm vụ như: Các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính; tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; dịch vụ công trực tuyến; giải ngân vốn đầu tư công,....

c) Đối với những tiêu chí chưa đến thời hạn thực hiện hoặc chưa phát hiện lỗi của đơn vị, đề nghị các đơn vị tự đánh giá đạt điểm tối đa. Đối với các nội dung đã triển khai thực hiện, đề nghị đính kèm đầy đủ hồ sơ, tài liệu kiểm chứng và giải trình đúng quy định để Hội đồng thẩm định xem xét.

đ) Các sở, ngành được phân công theo dõi các nội dung có liên quan đến các lĩnh vực cải cách hành chính (Nội vụ, Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

*Khoa học và Công nghệ, Tài chính*) tăng cường kiểm tra đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị, địa phương để khắc phục các hạn chế qua kết quả thẩm định chỉ số.

Sở Nội vụ công khai kết quả Chỉ số cải cách hành chính tháng 4 năm 2026 để các sở, ngành, địa phương biết, triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, CCHC&VTLT<sub>(Hoài)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Hữu Tuấn**